

Bản án số 26/2023/DS-ST
Ngày 22.6.2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Ông Nguyễn Văn Cơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V; Trụ sở: 89 L, quận D, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình L - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng 4, 112 P, quận H, thành phố Đà Nẵng (*Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07 tháng 7 năm 2020 và Văn bản ủy quyền số 1321/2022/UQ-VPB ngày 10 tháng 6 năm 2022*), (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1980 và bà Lê Thị Q - Sinh năm 1986; cùng nơi cư trú: K173/9 N, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, (*Đều vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại Văn bản trình bày ngày 27 tháng 02 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (- *Ngân hàng Thương mại cổ phần V (viết tắt là Ngân hàng V)*) trình bày:

Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q có vay của Ngân hàng V - Chi nhánh Đà Nẵng số tiền 430.000.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi ngàn đồng*) theo Hợp đồng cho vay số LN2103293542922 ngày 05 tháng 4 năm 2021 và Giấy đề nghị giải ngân; mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu Kia; thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên...

Để đảm bảo khoản vay, ông C và bà Q đã thế chấp chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia biển kiểm soát số 43A-608.47, số khung RNYBA41M6MC212656, số máy G4FGLH714424, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43003912 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 31 tháng 3 năm 2021, thuộc sở hữu của ông C và bà Q, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 001270 ngày 02 tháng 4 năm 2021 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Hùng và đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày 17 tháng 02 năm 2022, ông C và bà Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C và bà Q trả số tiền nợ 394.144.897 đồng (*Ba trăm chín mươi bốn triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn tám trăm chín mươi bảy đồng*), trong đó nợ gốc là 390.255.728 đồng, nợ lãi 3.889.169 đồng tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021; buộc ông C và bà Q tiếp tục trả lãi theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả đến nợ. Trường hợp, ông C và bà Q không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì đề nghị Tòa án tuyên phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày: Ông C và bà Q chỉ trả cho Ngân hàng được 164.172.945 đồng nợ gốc, 65.944.294 đồng nợ lãi và bổ sung yêu cầu: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc ông C và bà Q trả số tiền nợ tính đến ngày xét xử (- *Ngày 22 tháng 6 năm 2023*) là 283.859.714 đồng, trong đó: nợ gốc 265.827.055 đồng, nợ lãi trong hạn 7.211.468 đồng và lãi quá hạn 10.821.191 đồng. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo đơn khởi kiện.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án; không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Tại phiên tòa, ông C và bà Q vắng mặt lần hai, không có lý do.

* Vụ án được Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết ngày 09 tháng 5 năm 2022. Ngày 30 tháng 9 năm 2022, Toà án nhân dân quận Hải Châu có Quyết định chuyển vụ án số 25/2022/QĐ-TA đến Toà án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết theo thẩm quyền nơi cư trú của bị đơn. Ngày 11 tháng 11 năm 2022, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu nhận được hồ sơ và thụ lý giải quyết vụ án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các nguyên tắc xét xử, đảm bảo các bên đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ, việc hỏi và tranh tụng tại phiên tòa được tiến hành khách quan, đúng trình tự. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt lần hai, không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 466 và 468 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 283.859.714 đồng. Bị đơn tiếp tục trả lãi đối với khoản tiền gốc từ ngày 23 tháng 6 năm 2023 cho đến khi trả dứt điểm nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì xử lý tài sản đã thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn - ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, ông C và bà Q có ký Hợp đồng cho vay số LN2103293542922 với Ngân hàng V - Chi nhánh Đà Nẵng vay số tiền 430.000.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi triệu đồng*); mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu Kia phục vụ nhu cầu đi lại; thời hạn vay: 60 (*Sáu mươi*) tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 9%/năm, cô định trong 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2021, sau đó được điều chỉnh theo định kỳ 03 (*Ba*) tháng/lần vào ngày 01 tháng 01, ngày 01

tháng 4, ngày 01 tháng 7, ngày 01 tháng 10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 05 tháng 4 năm 2022, ngày điều chỉnh tiếp theo là ngày 01 tháng 7 năm 2022. Mức điều chỉnh được xác định bằng: Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản đảm bảo dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 60 tháng được ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,1%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Ông C và bà Q đã ký Giấy đề nghị giải ngân ngày 05 tháng 4 năm 2021 có nội dung đề nghị phương thức giải ngân bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của bên thụ hưởng - Công ty TNHH Trường Hải số tiền 430.000.000 đồng để thanh toán tiền mua xe ô tô. Hợp đồng tín dụng được kí kết theo sự tự nguyện của các bên và tuân thủ quy định về hình thức của hợp đồng.

Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng đã ký giữa Ngân hàng V - Chi nhánh Đà Nẵng và ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Q là hợp pháp, phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch, xác định ông C và bà Q còn nợ của Ngân hàng số tiền 283.859.714 đồng (*Hai trăm tám mươi ba triệu tám trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm mười bốn đồng*), bao gồm: Nợ gốc 265.827.055 đồng, lãi trong hạn 7.211.468 đồng và lãi quá hạn 10.821.191 đồng.

Đến nay, mặc dù chưa hết thời hạn thanh toán, nhưng ông C và bà Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng được quy định tại khoản 8 Điều 2 của hợp đồng tín dụng đã ký và Điều 8 Điều kiện giao dịch chung về cho vay có tài sản bảo đảm của Ngân hàng. Do ông C và bà Q đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, buộc ông C và bà Q phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc 265.827.055 đồng và nợ lãi tính đến ngày 22 tháng 6 năm 2023 là 18.032.659 đồng, tổng cộng là 283.859.714 đồng, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Lãi được tiếp tục tính từ ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo mức lãi suất do Ngân hàng V và ông C, bà Q đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2103293542922 ngày 05 tháng 4 năm 2021 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1270 ngày 02 tháng 4 năm 2021 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Hùng và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Dân sự nên có giá trị pháp lý, phát sinh quyền và nghĩa vụ đối với tài sản thế chấp. Do vậy, trường hợp ông C và bà Q không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng thì tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia biển kiểm soát số 43A-608.47, số khung RNYBA41M6MC212656, số máy G4FGLH714424, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43003912 do Phòng Cảnh sát giao thông Công

an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 31 tháng 3 năm 2021 đứng tên chủ xe Nguyễn Văn C sẽ bị phát mãi thu hồi trả cho ngân hàng.

[3] Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.192.986 đồng (*Mười bốn triệu một trăm chín mươi hai ngàn chín trăm tám mươi sáu đồng*) theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 299, 323, 463, 466, 468 và 688 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 227, các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xử: Buộc ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc 265.827.055 đồng và nợ lãi tính đến ngày 22 tháng 6 năm 2023 là 18.032.659 đồng (*Trong đó, lãi trong hạn là 7.211.468 đồng và lãi quá hạn là 10.821.191 đồng*). Tổng cộng là 283.859.714 đồng (*Hai trăm tám mươi ba triệu tám trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm mười bốn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì xử lý phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia biển kiểm soát số 43A-608.47, số khung RNYBA41M6MC212656, số máy G4FGLH714424, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43003912 do Phòng

Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 31 tháng 3 năm 2021 đứng tên chủ xe Nguyễn Văn C để thu hồi trả nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp ông C, bà Q thanh toán xong nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V trả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43003912 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 31 tháng 3 năm 2021 cho ông C, bà Q.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 14.192.986 đồng (*Mười bốn triệu một trăm chín mươi hai ngàn chín trăm tám mươi sáu đồng*) ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí 9.853.622 đồng (*Chín triệu tám trăm năm mươi ba ngàn sáu trăm hai mươi hai đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0005752 ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Q phải chịu.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 1.000.000 đồng (*Đã chi xong*). Ông C, bà Q hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 1.000.000 đồng.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy